

Bản án số: 05/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 30 – 11 - 2018
V/v “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bình

2. Ông Thái Tăng Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đại – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2018/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Tường V, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn QX, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Khánh L, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn QX, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 10 tháng 9 năm 2018, ý kiến thay đổi, bổ sung ngày 14/9/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị Tường V trình bày:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Tường V và anh Trần Khánh L kết hôn với nhau vào ngày 16/11/2007, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc nhưng vài năm trở lại đây thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân do anh L ham chơi bời, đánh bạc, số đề; nhiều lần bán tài sản trong gia đình để đánh bạc và

có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Mặc dù đã nhiều lần khuyên ngăn để anh L thức tỉnh cùng xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con cái nhưng anh L vẫn không thay đổi. Cho đến nay thì mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hoàng Thị Tường V gửi đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Trần Khánh L.

Về con chung của vợ chồng: Có 02 cháu: Trần Khánh P, sinh ngày 05/6/2008 và cháu Trần Thị Tường V1, sinh ngày 19/9/2010. Khi ly hôn, chị V có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu anh Trần Khánh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Khánh L đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về việc kiểm tra việc giao nộp và tiếp cận công khai chứng cứ nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh L vẫn không có ý kiến gì. Những lần triệu tập làm việc tiếp theo, anh L cố tình trốn tránh nên Tòa án đã niêm yết các văn bản theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng, tiến hành xác minh thu thập tài liệu chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ và đúng quy định pháp luật; bị đơn vắng mặt trong tất cả các phiên họp và phiên tòa thể hiện thái độ trốn tránh, không chấp hành pháp luật của bị đơn.

- Về nội dung:

- + Về hôn nhân: Trên cơ sở biên bản xác minh và lời khai của đương sự có căn cứ xác định: nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc anh Trần Khánh L không tu dưỡng, không chăm lo cho gia đình, nhiều lần bán tài sản của gia đình mà không trao đổi ý kiến với vợ, mà lấy tiền đi đánh bài, số đề. Ngoài ra, có tin đồn anh L có quan hệ tình cảm ngoài vợ chồng với người phụ nữ khác và còn về đánh đập chị V. Chính quyền địa phương đã nhiều góp ý, hòa giải nhưng anh L vẫn không chịu sửa đổi, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Hoàng Thị Tường V ly hôn với anh Trần Khánh L.

- + Về con chung: cả hai con đều có nguyện vọng ở với mẹ; điều kiện nuôi con của chị Hoàng Thị Tường V đảm bảo hơn, thu nhập ổn định 4 triệu đồng/tháng, trong khi đó anh L làm nghề tự do, không có công việc ổn định. Do đó, cần giao 02 con cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Do anh L

không có công việc ổn định nên chấp nhận ý kiến của chị V, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Tường V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn là anh Trần Khánh L; khi thụ lý vụ án, anh L có nơi cư trú tại huyện Cam Lộ, theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ. Bị đơn anh Trần Khánh L trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa vắng mặt lần thứ 2. Do đó, căn cứ vào các điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Trên cơ sở lời trình bày của đương sự có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa; biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Hoàng Thị Tường V và anh Trần Khánh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị vào ngày 16/11/2007. Quá trình chung sống một thời gian thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân xuất phát từ việc anh Trần Khánh L không tu chí làm ăn, chăm lo cho gia đình, nhiều lần bán tài sản của gia đình mà không trao đổi ý kiến với chị V, mà lấy tiền đi đánh bài, số đề. Ngoài ra, có tin đồn anh L có quan hệ tình cảm ngoài vợ chồng với người phụ nữ khác; khi về nhà còn đánh đập chị V. Chính quyền địa phương đã nhiều góp ý, hòa giải nhưng anh L vẫn không chịu sửa đổi. Hơn nữa, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh L không có ý kiến, không có mặt theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án, thể hiện thái độ trốn tránh, thờ ơ đối với việc giải quyết mâu thuẫn vợ chồng của Tòa án. Trên cơ sở đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức căng thẳng không thể hàn gắn được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Hoàng Thị Tường V ly hôn với anh Trần Khánh L.

Về con chung: Có 02 cháu: Trần Khánh P, sinh ngày 05/6/2008 và cháu Trần Thị Tường V1, sinh ngày 19/9/2010. Trên cơ sở xác minh điều kiện nuôi con, Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện tại anh L làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định; chị V có thu nhập ổn định, tháng 4 triệu đồng, đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P, cháu V1. Các cháu P, V1 đều có nguyện vọng xin ở với mẹ. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Hoàng Thị Tường V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con. Về vấn đề cấp dưỡng: Do anh L

chưa có công việc ổn định, nên chấp nhận yêu cầu của chị V không buộc anh L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; căn cứ vào Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Tường V. Chị Hoàng Thị Tường V được ly hôn với anh Trần Khánh L.

2. Về con chung: Giao các cháu Trần Khánh P, sinh ngày 05/6/2008 và cháu Trần Thị Tường V1, sinh ngày 19/9/2010 cho chị Hoàng Thị Tường V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Khánh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Hoàng Thị Tường V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0001628 ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ. Chị Hoàng Thị Tường V đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- UBND xã CT, h.Cam Lộ;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý